TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PR** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày 30- 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PR, TỈNH GIA LAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Khả T**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Công C**
2. Ông **Nguyễn Ngọc B**

-***Thư ký phiên Tòa***: Bà **Vũ Thị Thùy N**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Bà **Mai Thị Bích N**- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2022/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST- HS, ngày 09 tháng 12 năm 2022. Đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T, sinh năm 1970, tại: huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn Phú Mỹ, xã Ia Băng, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hảo và bà Nguyễn Thị Hương, có chồng là Thái Minh Long và 04 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến ngày 09/9/2022 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh cho đến nay. (Có mặt).

2. Nguyễn Thị N, sinh năm 1976, tại: xã Yên Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Khối Zố, xã Ia Tiêm, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Kim Lệnh và bà Nguyễn Thị Hướng có Chồng là: Nguyễn Tất Minh và 03 người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam: từ ngày 26/8/2022 đến ngày 09/9/2022 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh cho đến nay. (Có mặt).

3. Phạm Văn M, sinh năm 1971, tại: huyện Krông Păk, tỉnh Đăk Lăk; Nơi cư trú: Thôn Cát Tân, xã Ia Bang, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thừa và bà Phạm Thị Mông có vợ là: Lương Thị Bích Thủy và 3 người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam: từ ngày 26/8/2022 đến ngày 09/9/2022 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh cho đến nay. (Có mặt).

4. Trịnh Huy H, sinh năm: 1963 , tại: huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn Phú Vinh, xã Ia Băng, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Công chức; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn Hiến và bà Phạn Thị Thịnh có vợ là: Hồ Thị Ánh Ngọc và 04 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị bắt tạm giữ, tạm giam: từ ngày 26/8/2022 đến ngày 09/9/2022 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh cho đến nay. (Có mặt).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Thái Minh L, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Thôn Phú Mỹ, xã Ia Băng, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

2. Nguyễn Tất M, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Thôn Khối Zố, xã Ia Tiêm, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

3. Hồ Thị Ánh N, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn Phú Vinh, xã Ia Băng, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 26/8/2022, Nguyễn Thị T gọi điện rủ Nguyễn Thị N đến nhà mình tại thôn Phú Mỹ, xã Ia Băng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai chơi nói chuyện. Trong lúc Tuyết và Ngân đang ngồi chơi thì có Trịnh Huy H đến vào chơi nói chuyện với Tuyết và Ngân. Khi cả 3 đang ngồi nói chuyện thì có ông Phạm Văn M đến nhà bà Tuyết mua phân bón và mượn tiền trả tiền công cho thợ thì bà Tuyết đồng ý cho ông Minh mượn 10.000.000 đồng nhưng chưa đưa. Trong quá trình 4 người ngồi nói chuyện với nhau thì bà Tuyết rủ mọi người chơi đánh bạc tại nhà Tuyết thì tất cả đồng ý. Bà Tuyết vào nhà lấy 03 bộ bài tây 52 lá mua từ trước để ở nhà, mọi người chơi bài dưới hình thức đánh Phỏm ăn tiền. Hình thức đánh phỏm là đánh bài tính điểm, sau khi đánh xong ván bài, người nào ít điểm nhất là người thắng (điểm được tính tương ứng với mỗi cây bài, riêng bốn cây J, Q, K, A được tính lần lượt J là 11 điểm, Q là 12 điểm, K là 13 điểm và A là 1 điểm) Tỷ lệ thắng thua là 50.000 đồng, 100.000 đồng, 150.000 đồng, 200.000 đồng, 250.000 đồng, người thắng ăn tất cả. Tương ứng với tỷ lệ trên xác định nhất, nhì, ba, bét theo đó người thua nhì mất 50.000 đồng, người thua thứ 3 mất 100.000đồng, người thua bét mất 150.000 đồng, người nào không có phỏm (từ 3 cây đồng chất, đồng màu, hoặc ba cây ngang, tứ quý) thì thua 200.000 đồng, trường hợp người nào có 3 phỏm được tính là ù thì mỗi người còn lại thua 250.000 đồng. Người nào bị ăn 3 lá liên tiếp một ván thì bị đền bài và chung 750.000 đồng cho người "Ù", những người còn lại không phải chung cho người "Ù". Không chơi tính ù tròn, cá K và ăn lá.

Tất cả ngồi chơi đến khoảng 16h45’ cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Prông phối hợp với Công an xã Ia Băng kiểm tra nhà bà Nguyễn Thị T, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Phạm Văn M, Trịnh Huy H đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “ Phỏm” được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc gồm 03 bộ bài tây mỗi bộ 52 lá bài và số tiền 16.500.000 đồng. Thu giữ trên người Nguyễn Thị T 3.320.000 đồng cùng 01 ĐTDĐ Nokia 105 màu xanh, thu giữ trên người Nguyễn Thị N 17 triệu đồng cùng 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy A9 màu hồng; Thu giữ trên người Phạm Văn M 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11 Pro màu vàng cùng 90.000 đồng; thu giữ trên người Trịnh Huy H 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy Note 10 Plus màu trắng cùng 6.500.000 đồng. Quá trình điều tra xác định bị can Nguyễn Thị Tuyết dùng 4.820.000 đồng, Ngân 2.000.000 đồng, Minh 10.000.000 đồng và Hiệu là 3.000.000 đồng vào mục đích đánh bài. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc được xác định là 19.820.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT – VKS, ngày 17 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Phạm Văn M, Trịnh Huy H về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Phạm Văn M, Trịnh Huy H khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Phạm Văn M, Trịnh Huy H phạm tội : “ *Đánh bạc* ” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

1. Áp dụng: khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 58; điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ: 16 (mười sáu) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 32 (ba mươi hai) đến 36 (ba mươi sáu) tháng.

2.Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 58; điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N ; Phạm Văn Minh từ: 12 (mười hai) tháng đến 14 (mười bốn) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 28 (hai mươi tám) tháng.

3.Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 58; điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Huy H từ: 10 (mười) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 20 (hai mươi) đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

*Hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

- Đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Phạm Văn M và Trịnh Huy H mỗi bị cáo từ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng đến 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng

* Vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Đối với 03 bộ bài tây mỗi bộ 52 lá là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu hủy;

+ Số tiền 16.500.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và số tiền 3.320.000 đồng thu giữ trên người bà Nguyễn Thị T là tiền sử dụng vào mục đích phạm tội, đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Prông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản thu giữ vật chứng.

[3] Như vậy, có cơ sở xác định: Khoảng 15h ngày 26/8/2022 tại Thôn Phú Mỹ, xã Ia Băng, huyện Chư Prông, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Phạm Văn M, Trịnh Huy H có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "Phỏm" được thua bằng tiền bằng bộ bài 52 lá, các bị can đã sử dụng tổng số tiền là 19.820.000 đồng vào mục đích đánh bạc.

Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Phạm Văn M, Trịnh Huy H phạm tội: "*Đánh bạc"*, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo rủ nhau cùng chơi bài dưới hình thức đánh "Phỏm" được thua bằng tiền bằng bộ bài tây 52 lá, với số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 19.820.000 đồng , mục đích nhằm tư lợi cá nhân, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và nếp sống văn minh lịch sự của cộng đồng dân cư, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây tác động xấu đến trật tự trị an xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm và xã hội lên án. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét thấy, đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn. Vụ án có nhiều bị cáo tham gia, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ với nhau.

Tuy nhiên mức độ phạm tội của các bị cáo là khác nhau:

Bị cáo Nguyễn Thị T trong quá trình ngồi nói chuyện với các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Văn M và Trịnh Huy H bị cáo là người chủ động rủ các bị cáo cùng chơi bài ăn tiền thì được các bị cáo khác đồng tình, trong vụ án này các bị cáo không có sự bàn bạc tỉ mỉ, như chuẩn bị công cụ, phương tiện từ trước phục vụ cho mục đích đánh bạc, mà chỉ bộc phát sau khi ngồi chơi nói chuyện với nhau, bị cáo đã vào nhà lấy 03 bộ bài tây 52 lá để cùng các con bạc tham gia đánh bạc, đồng thời tại sòng bạc, bị cáo đã trực tiếp sử dụng số tiền 4.820.000 đồng để thực hiện hành vi đánh bạc. Xét thấy trong quá trình Điều tra, Truy tố và tại phiên Tòa bị cáo đã thật thà, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo có nhiều thành tích đóng góp để xây dựng địa phương được chính quyền địa phương xác nhận, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi lượng hình, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thị N, Phạm Văn M giữ vai trò đồng phạm, tại sòng bạc Nguyễn Thị N đã trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền 2.000.000 đồng, Phạm Văn M trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền 10.000.000 đồng. Xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng đối với các bị cáo.

Đối với các bị cáo Trịnh Huy H giữ vai trò đồng phạm, bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản việt Nam, khi được rủ rê đánh bạc bị cáo cần phải can ngăn , nhưng bị cáo đã không làm vậy tại sòng bạc bị cáo đã trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền 3.000.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, trong quá trình công tác đã có nhiều thành tích xuất sắc trong sản xuất, công tác, có nhiều năm được công nhận là chiến sỹ thi đua, ngoài ra gia đình bị cáo có bố và anh trai đều là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương, huy chương, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng đối với bị cáo.

Xét các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị N, Phạm Văn M, Trịnh Huy H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo, giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, tạo cơ hội cho các bị cáo tự cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội thể hiện sự nhân đạo trong chính sách hình sự của nhà nước.

[6] Hình phạt bổ sung: Cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, tuy nhiên cũng cần

xem xét vai trò, nhân thân và hoàn cảnh của từng bị cáo để có một mức hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo.

[7] Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đối với 03 bộ bài tây mỗi bộ 52 lá là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu hủy là phù hợp;

+ Số tiền 16.500.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và số tiền 3.320.000 đồng thu giữ trên người bà Nguyễn Thị T là tiền sử dụng vào mục đích phạm tội, đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*:

+ Các bị cáo **Nguyễn Thị T**, **Nguyễn Thị N**, **Phạm Văn M**, **Trịnh Huy H**, phạm tội: "*Đánh bạc"* .

2. *Về trách nhiệm hình sự*:

2.1.Căn cứ vào quy định tại khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 58; điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị T 18** (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/12/2022. (Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến ngày 09/9/2022).

Áp dụng khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Uỷ ban nhân dân xã Ia Băng, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục

2.2 Căn cứ vào quy định tại khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điều 17; điều 58, điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị N 12** (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/12/2022. (Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến ngày 09/9/2022).

Áp dụng khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Giao bị cáo Nguyễn Thị N cho Uỷ ban nhân dân xã Ia Tiêm, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục

2.3.Căn cứ vào quy định tại khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điều 17; điều 58, điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn M 14** (mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 (hai mươi tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/12/2022. (Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến ngày 09/9/2022).

Áp dụng khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Giao bị cáo Phạm Văn M cho Uỷ ban nhân dân xã Ia Bang, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục

2.4.Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 58, điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trịnh Huy H 09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/12/2022. (Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2022 đến ngày 09/9/2022).

Áp dụng khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Giao bị cáo Trịnh Huy H cho Uỷ ban nhân dân xã Ia Băng, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục .

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3.*Hình phạt bổ sung*: Áp dụng điều 35; khoản 3 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T phải chấp hành hình phạt bổ sung nộp số tiền 25.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N phải chấp hành hình phạt bổ sung nộp số tiền 15.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn M phải chấp hành hình phạt bổ sung nộp số tiền 15.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước;

Xử phạt bị cáo Trịnh Huy H phải chấp hành hình phạt bổ sung nộp số tiền 10.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4.*Vật chứng*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 bộ bài tây mỗi bộ 52 lá;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 16.500.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và số tiền 3.320.000 đồng thu giữ trên người bà Nguyễn Thị T *(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 24/11/2022 giữa Công an huyện Chư Pr với Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai)*.

5.*Về án phí*: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng

án phí, lệ phí tòa án buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6.*Quyền kháng cáo*: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/12/2022) các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Pr;
- Công an huyện Chư Pr;
- Chi cục THADS huyện Chư Pr;
- Những người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Khả T